



Đắk Lắk

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH ĐẮK LẮK
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

NĂM THỨ HAI
SỐ: 396
THỨ NĂM, NGÀY 8/10/2026

Tòa soạn: 23 Lê Duẩn, P. Buon Ma Thuật
Điện thoại: 0262.3852383 - Fax: 0262.3810451
Email: toasoan.baodaklak@gmail.com
www.baodaklak.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NỀN TẢNG VÀ ĐỘNG LỰC ĐỂ PHÁT TRIỂN

Bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu không chỉ là yêu cầu trước mắt mà đang trở thành một trong những nền tảng quan trọng để nâng cao chất lượng tăng trưởng. Với Đắk Lắk, nơi có lợi thế lớn về đất đai, rừng, biển và nguồn tài nguyên thiên nhiên, chuyển đổi xanh, quản trị tài nguyên hiệu quả và thích ứng với biến đổi khí hậu đang mở ra dư địa phát triển mới.

➤ TRANG 4



Canh tác lúa giảm phát thải khí nhà kính được thực hiện thành công tại Đắk Lắk. Ảnh: Minh Thuận

CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG TỪ CƠ SỞ
Lắng nghe để tạo đồng thuận



TRANG 3

KINH TẾ

Phát triển công nghiệp xanh từ
lợi thế nông - lâm sản



TRANG 5

ĐỒNG HÀNH - PHÁT TRIỂN

XÃ VÂN HÒA
Đưa tiện ích số đến gần người dân



TRANG 8



Tổng kết Lễ hội Sầu riêng Đăk Lăk năm 2026



Các tập thể có thành tích xuất sắc được nhận bằng khen của UBND tỉnh. Ảnh: M. Thuận

Sáng 7/10, UBND tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết Lễ hội Sầu riêng Đăk Lăk năm 2026. Tham dự hội nghị có Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Y Giang Gry Niê Knong; Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đào Mỹ cùng đại diện lãnh đạo các sở, ngành, địa phương.

Lễ hội Sầu riêng Đăk Lăk năm 2026 có chủ đề “Sầu riêng Đăk Lăk - Kết nối, vươn xa” diễn ra với 18 hoạt động chính cùng hơn 40 chương trình hưởng ứng sôi nổi tại các địa phương. Trong thời gian diễn ra lễ hội (từ ngày 14/8 đến 2/9/2026), toàn tỉnh đã đón khoảng 750.000 lượt khách du lịch tham quan, trải nghiệm; trong đó có 16.000 lượt khách quốc tế và trên 275.000 lượt khách lưu trú. Tổng thu từ dịch vụ du lịch đạt trên 1.295 tỷ đồng.

Trong kỳ lễ hội, lượng sầu riêng tiêu thụ đạt khoảng 600 tấn, doanh thu khoảng 44 tỷ đồng. Đặc biệt, tại Hội nghị Diễn đàn kết nối tiêu thụ sầu riêng, các

đơn vị đã ký kết 9 lượt biên bản ghi nhớ hợp tác phát triển chuỗi giá trị ngành hàng sầu riêng với tổng giá trị gần 9.000 tỷ đồng.

Lễ hội cũng ghi nhận nhiều điểm nhấn truyền thông với hơn 11.000 bài viết, 64 triệu lượt xem trên các nền tảng mạng xã hội cùng chuỗi kỷ lục ấn tượng như: Kỷ lục Guinness “Đoàn xe bán tải chở sầu riêng dài nhất thế giới” (525 xe chở hơn 100 tấn sầu riêng); Kỷ lục Việt Nam về “Mô hình chiếc gùi sầu riêng lớn nhất Việt Nam” và “Sự kiện chế biến, công diễn 102 món ăn từ sầu riêng nhiều nhất Việt Nam”..., góp phần lan tỏa hình ảnh sầu riêng, vùng trồng, văn hóa và con người Đăk Lăk trong và ngoài nước.

Phát biểu tại hội nghị, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đào Mỹ đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tiếp thu ý kiến, hoàn thiện báo cáo tổng kết; hệ thống hóa những mô hình hiệu quả, những hạn chế và kinh nghiệm

tổ chức. Trên cơ sở đó, chủ động nghiên cứu, tham mưu Đề án Lễ hội Sầu riêng Đăk Lăk năm 2028, xác định rõ mục tiêu, nội dung trọng tâm, địa bàn, tiến độ và nguồn lực.

Các sở, ngành, địa phương liên quan cần tiến hành tổng kết, rà soát, đánh giá các nhiệm vụ được giao nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả trong các sự kiện, chương trình tiếp theo. UBND các xã, phường chủ động lựa chọn và quảng bá những sản phẩm, hoạt động văn hóa, du lịch phù hợp với lợi thế của địa phương, vừa đẩy mạnh giao dịch trên các sàn thương mại điện tử, vừa duy trì các hoạt động quảng bá, giới thiệu sản phẩm truyền thống để phù hợp với nhu cầu của người dân...

Nhân dịp này, UBND tỉnh đã tặng bằng khen 33 tập thể và 58 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức, phục vụ Lễ hội Sầu riêng Đăk Lăk năm 2026.

Minh Thuận

Công bố số liệu thống kê đất đai năm 2025

UBND tỉnh vừa ban hành quyết định công bố kết quả thống kê diện tích đất đai năm 2025 (tính đến hết ngày 31/12/2025) trên địa bàn tỉnh. Theo đó, tổng diện tích tự nhiên toàn tỉnh 1.809.980 ha; trong đó: nhóm đất nông nghiệp 1.613.707 ha, đất phi nông nghiệp 167.923 ha, đất chưa sử dụng 28.350 ha.

Với diện tích này, tỉnh Đăk Lăk xếp thứ 4 toàn quốc về quy mô diện tích (sau Nghệ An, Gia

Lai, Lâm Đồng) và chiếm khoảng 5,46% tổng diện tích tự nhiên cả nước. Đất nông nghiệp của tỉnh chiếm tỷ lệ 89,16% so với tổng diện tích, cao hơn trung bình cả nước (khoảng 80 - 82%). Đất phi nông nghiệp chiếm 9,28%, thấp hơn so với bình quân cả nước (khoảng 20%). Đất chưa sử dụng chiếm tỷ lệ 1,57%, thấp hơn bình quân cả nước (gần 3%), cho thấy hiệu quả khai thác và đưa quỹ đất vào sử dụng của tỉnh đạt mức cao.

Số liệu thống kê diện tích đất đai năm 2025 được công bố được sử dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu, dữ liệu thống kê đất đai năm 2025 cho các sở, ban ngành, tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác, sử dụng theo đúng quy định pháp luật; đồng thời tích hợp, cập nhật số liệu thống kê đất đai năm 2025 vào Cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh.

Minh Chi

Khai giảng 3 lớp cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung

Sáng 7/10, tại Trường Chính trị tỉnh Đăk Lăk, Học viện Chính trị khu vực III phối hợp với Tỉnh ủy Đăk Lăk tổ chức Lễ khai giảng 3 lớp cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung khóa học 2026 - 2028 gồm: K77B.28, K77B.29 và K77B.30.

Khóa học có 131 học viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ thuộc diện quy hoạch của các ban đảng, sở, ngành, địa phương, đơn vị vũ trang và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trong thời gian học

tập tại Trường Chính trị tỉnh, các học viên được đào tạo, nghiên cứu các môn học: Khoa học lãnh đạo, Triết học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam, Kinh tế chính trị Mác - Lênin, Quản lý kinh tế, Xã hội học trong lãnh đạo quản lý, Lý luận dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam, Tôn giáo và tín ngưỡng, Quan hệ quốc tế, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Nhà nước và pháp luật...

Phát biểu tại lễ khai giảng, lãnh đạo Học viện Chính trị khu vực III và Ban Tổ chức Tỉnh ủy Đăk Lăk nhấn mạnh vai trò cốt lõi của công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị đối với đội ngũ cán bộ chủ chốt; đề nghị các học viên nâng cao tinh thần trách nhiệm, sắp xếp công việc khoa học giữa nhiệm vụ chuyên môn và học tập, chấp hành nghiêm quy chế, kỷ luật lớp học để hoàn thành xuất sắc khóa học.

Nguyễn Xuân

Dư nợ tín dụng chính sách đạt hơn 16.000 tỷ đồng

Chiều 7/10, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh, Trưởng Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH tỉnh Hồ Thị Nguyên Thảo đã chủ trì cuộc họp đánh giá kết quả hoạt động tín dụng chính sách xã hội 9 tháng và triển khai nhiệm vụ những tháng cuối năm 2026.

Trong 9 tháng năm 2026, Chi nhánh NHCSXH tỉnh Đăk Lăk đã bám sát chỉ đạo của Trung ương và tỉnh để triển khai hiệu quả tín dụng chính sách, tiếp tục khẳng định vai trò là trụ cột quan trọng trong công tác an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững. Tính đến ngày 30/9/2026, tổng nguồn vốn tín dụng chính sách đạt hơn 16.128 tỷ đồng (tăng 11,26% so với năm 2025); trong đó nguồn vốn nhận ủy thác từ ngân sách địa phương đạt hơn 1.626 tỷ đồng. Tổng dư nợ các chương trình tín dụng đạt hơn 16.081 tỷ đồng, với 247.535 khách hàng còn dư nợ (tỷ lệ tăng trưởng đạt 11,27%, vượt mức bình quân chung toàn quốc).

Nguồn vốn đã góp phần hỗ trợ 16.400 lượt hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo và hơn 11.700 lượt hộ tại các địa bàn khó khăn; hỗ trợ tạo việc làm cho trên 16.900 lao động; tiếp sức cho hơn 3.500 học sinh, sinh viên; đầu tư xây dựng nhiều công trình nước sạch, vệ sinh môi trường và nhà ở xã hội trên địa bàn.

Phát biểu kết luận cuộc họp, đồng chí Hồ Thị Nguyên Thảo yêu cầu Chi nhánh NHCSXH tỉnh cần tập trung hoàn thành 100% chỉ tiêu kế hoạch vốn được giao trước ngày 30/10/2026. Đồng thời phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí 440 tỷ đồng vốn ủy thác địa phương và đẩy mạnh huy động tiền gửi từ các tổ chức, cá nhân để gia tăng nguồn lực cho vay. Bên cạnh đó, đơn vị siết chặt an toàn nghiệp vụ, kiểm soát chặt chẽ tỷ lệ nợ quá hạn và nợ khoanh dưới 0,2%, tập trung xử lý dứt điểm các khoản nợ đến hạn cuối năm và nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ tiết kiệm và vay vốn...

Khả Lê

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý người nước ngoài

Sáng 7/10, đoàn công tác của Vụ Địa phương II, Ban Nội chính Trung ương do đồng chí Đoàn Hồng Ngọc, Vụ trưởng Vụ Địa phương II làm trưởng đoàn đã làm việc với Ban Nội chính Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan về tình hình người nước ngoài tại địa bàn.

Tỉnh Đăk Lăk hiện có hơn 3.000 người nước ngoài đang tạm trú tại địa phương. Trong 9 tháng đầu năm 2026, tổng số khách quốc tế đến tỉnh ước đạt 127.500 lượt khách (tăng 54,92% so với cùng kỳ 2025). Toàn tỉnh hiện có 57 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực: sản xuất năng lượng, chế biến nông, lâm, thủy sản, sản xuất dược phẩm, may mặc, giày dép, thương mại, dịch vụ và du lịch...

Từ đầu năm 2026 đến nay, công tác quản lý người nước ngoài trên địa bàn tỉnh được các cấp ngành quan tâm, từng bước đi vào nền nếp. Qua công tác theo dõi, nắm tình hình, nhìn chung phần lớn người nước ngoài đến địa bàn tỉnh đều thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đến xuất nhập cảnh, cư trú, lao động, du lịch cũng như các quy định pháp luật khác; chưa phát hiện trường hợp nào có hành vi hoặc hoạt động gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Để nâng cao hiệu quả công tác quản lý người nước ngoài, đồng chí Đoàn Hồng Ngọc đề nghị Ban Nội chính Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trên địa bàn tỉnh tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến các quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài; thường xuyên rà soát các cơ sở lưu trú, doanh nghiệp, tổ chức có người nước ngoài làm việc, học tập hoặc hoạt động; chủ động nắm tình hình, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh... Qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, tạo môi trường thuận lợi, an toàn cho hoạt động du lịch, đầu tư, hợp tác và giao lưu quốc tế trên địa bàn.

Duy Tiến

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG TỪ CƠ SỞ

Lắng nghe để tạo đồng thuận

Gần dân, lắng nghe dân, kịp thời nắm bắt và tháo gỡ những vấn đề từ cơ sở là yêu cầu được nhấn mạnh trong Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác tư tưởng trong bối cảnh mới (Nghị quyết số 25). Yêu cầu ấy đang được cụ thể hóa bằng những cách làm gần gũi, thiết thực ở nhiều địa phương trong tỉnh.

Kim Hoàng

Nghị quyết số 25 xác định phương châm “Chủ động - Sắc bén - Thuyết phục - Hiệu quả”, lấy thuyết phục làm phương thức chủ đạo, tăng cường đối thoại và tiếp thu ý kiến từ thực tiễn. Điều đó đòi hỏi công tác tư tưởng không chỉ truyền đạt chủ trương, chính sách mà còn chú trọng lắng nghe, trao đổi, giải thích, nhất là với những vấn đề tác động trực tiếp đến đời sống, quyền lợi của người dân.

Thực tế công tác giải phóng mặt bằng Dự án đường 19/5 trên địa bàn phường Ea Kao cho thấy khá rõ điều này. Gia đình chị Cấn Thị Lan ở buôn M'Duk có hơn 200 m² đất thuộc diện thu hồi để thực hiện dự án. Phần diện tích này là đất nông nghiệp, nhưng trên đất có căn nhà kiên cố đã gắn với cuộc sống gia đình hơn 10 năm. Do công trình xây dựng trên đất nông nghiệp nên không thuộc diện được bồi thường theo quy định. Việc mất đi một phần diện tích nhà ở ảnh hưởng trực tiếp đến sinh hoạt khiến gia đình chị Lan băn khoăn, chưa đồng

thuận bàn giao mặt bằng. Năm bắt được tâm tư này, lãnh đạo phường trực tiếp gặp gỡ, giải thích căn cứ pháp lý, trao đổi về hướng xử lý đối với những vấn đề còn vướng mắc. Sau khi hiểu rõ quy định, gia đình chị Lan đồng ý bàn giao mặt bằng cho dự án.

Câu chuyện cho thấy, phía sau một trường hợp chưa đồng thuận đôi khi là những băn khoăn rất cụ thể. Nếu chỉ thông báo quy định, người dân có thể biết mình được hay không được bồi thường; nhưng để hiểu và chia sẻ với cách giải quyết, cần thêm sự gặp gỡ, lắng nghe và giải thích. Đó cũng là cách yêu cầu “thuyết phục” trong Nghị quyết số 25 đi vào những công việc cụ thể ở cơ sở.

Nghị quyết số 25 yêu cầu đổi mới phương thức nắm, phân tích, dự báo tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kết hợp các phương thức hiện đại với nắm trực tiếp từ cơ sở, kịp thời chuyển kết quả thành quyết định lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể, không dừng lại ở báo cáo.

Tại xã Đăk Phơi, yêu cầu này được gắn chặt với công tác phát động quần chúng. Ban Thường vụ Đảng ủy xã xác định, cùng với tuyên truyền



Lãnh đạo xã Đăk Phơi và đại diện Ban Chỉ huy Quân sự xã thăm hỏi, trò chuyện với người dân. Ảnh: K. Hoàng

chủ trương, chính sách phải nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân. Thành viên đoàn phát động quần chúng được phân công theo từng lĩnh vực; tiếp thu, giải trình ý kiến, kiến nghị của người dân. Những khó khăn, vướng mắc được tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết; vấn đề có nguy cơ phát sinh phức tạp được yêu cầu xử lý kịp thời ngay từ cơ sở.

Bí thư Đảng ủy xã Đăk Phơi Nguyễn Quang Dũng cho biết, ngoài các đợt phát động quần chúng, Đảng ủy còn phân công các đồng chí trong Ban Thường vụ, Ban Chấp hành

phụ trách thôn, buôn, thường xuyên xuống cơ sở, kịp thời nắm bắt những vấn đề phát sinh. Việc gì thuộc thẩm quyền thì tập trung giải quyết, việc vượt thẩm quyền thì báo cáo cấp trên, đồng thời thông tin lại để người dân biết kết quả. Với những vấn đề còn có cách hiểu khác nhau, cán bộ trực tiếp gặp gỡ, giải thích.

Từ thực tế ở các địa phương có thể thấy, công tác tư tưởng ở cơ sở không đơn thuần là đưa chủ trương, chính sách đến với người dân. Có việc cần giải thích rõ để người dân hiểu; có việc phải gặp gỡ, lắng nghe; có kiến nghị cần được chuyển đến

đúng cơ quan có trách nhiệm giải quyết và phản hồi.

Nghị quyết số 25 đặt ra yêu cầu công tác tư tưởng phải hướng mạnh về cơ sở và đi tiếp một bước sau khi nắm được tình hình. Những tâm tư, vướng mắc từ thực tiễn cần được phân tích, chuyển thành thông tin phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo và tham mưu giải quyết, thay vì chỉ dừng ở tiếp nhận hay báo cáo. Khi lắng nghe gần với giải quyết và phản hồi, đối thoại không chỉ giúp người dân hiểu rõ hơn chủ trương, chính sách mà còn góp phần tháo gỡ những vấn đề nảy sinh, tạo sự đồng thuận ngay từ cơ sở.



HỌC VÀ THỰC HÀNH THEO BÁC

Ông Tâm tiên phong hiến đất

Phạm Thùy

Nhiều năm gắn bó với công việc ở cơ sở, ông La Chí Tâm, Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn Phú Đồng (xã Phú Mỹ) luôn đi đầu trong các phong trào, hoạt động vì cộng đồng. Ở ông, sự gương mẫu không chỉ thể hiện qua lời nói mà bằng những việc làm cụ thể.

Ở thôn Phú Đồng, đất đai là tài sản quý giá, luôn được bà con gìn giữ bởi đó là sinh kế, là tài sản được tích lũy qua nhiều năm. Vì thế, việc gia đình ông La Chí Tâm tự nguyện hiến diện tích đất lớn cho việc chung của địa phương khiến nhiều người cảm kích.

Ông Tâm sinh năm 1973, được kết nạp Đảng năm 2005. Hơn 20 năm gắn bó với công tác ở cơ sở, ông từng đảm nhiệm nhiều vị trí như bí thư chi đoàn, phó thôn, trưởng thôn, bí thư chi bộ và hiện là Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn Phú Đồng. Gắn bó lâu năm với công việc ở cơ sở khiến ông hiểu rằng, muốn vận động bà con làm một việc gì, trước hết người cán bộ phải gương mẫu, đi đầu thực hiện trước.



Ông La Chí Tâm (bên phải) livestream bán sản phẩm dệt thổ cẩm của địa phương. Ảnh: P. Thùy

Vì vậy, khi địa phương triển khai xây dựng các công trình giao thông, đồng thời vận động tạo quỹ đất ở cho những hộ còn thiếu đất, ông Tâm đã không đắn đo mà tự nguyện hiến hơn 1,2 ha đất của gia đình để phục vụ việc chung. “Đất đai ai cũng quý, đó là tài sản và cũng là kế sinh nhai của gia đình. Nhưng mình là đảng viên, là người

làm công tác ở thôn thì càng phải làm gương, để bà con hiểu được ý nghĩa thì mới tin và làm theo”, ông Tâm chia sẻ.

Bà La Thị Xuân, một người dân trong vùng cho hay: “Thấy ông Tâm tiên phong hiến đất mình cũng đồng thuận cao. Đất ai cũng quý nhưng nếu góp một phần để làm đường, giúp bà con có chỗ ở thì mình sẵn sàng hiến đất”.

Thôn Phú Đồng hiện có 187 hộ với hơn 600 nhân khẩu, 100% là đồng bào Ba Na. Trong công việc hằng ngày, ông Tâm thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân; tuyên truyền bà con cảnh giác trước những thông tin xấu, độc, không nghe theo lời xúi giục, kích động. Ông cũng vận động người dân tiếp cận, ứng dụng chuyển đổi số trong đời sống và các hoạt động của thôn.

Bên cạnh đó, ông Tâm còn kiên trì vận động bà con gìn giữ văn hóa công chiêng và những điệu múa truyền thống của người Ba Na. Ông cho rằng, điều gì của dân tộc mình thì phải cố gắng giữ. Mình biết gì thì truyền lại cho lớp trẻ, để sau này các cháu còn biết đánh công chiêng, biết điệu múa của dân tộc mình.

Ông Bùi Xuân Cường, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Phú Mỹ nhận xét: Ông La Chí Tâm là người nhiệt tình, năng nổ, trách nhiệm trong công tác địa phương. Đặc biệt, việc ông tự nguyện hiến đất để phục vụ các công trình chung cho thấy rõ tinh thần tiên phong, gương mẫu của đảng viên ở cơ sở.

Chủ động kiến tạo phát triển

Thời gian qua, công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu đã có những chuyển biến đáng ghi nhận. Nhận thức của các cấp, ngành, cộng đồng doanh nghiệp và người dân từng bước được nâng lên; công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học, kiểm soát nguồn thải được quan tâm hơn. Nhiều mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn được triển khai; việc giảm phát thải, phát triển thị trường carbon và sử dụng năng lượng sạch từng bước được đặt ra trong quá trình phát triển.

Triển khai thực hiện Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ mới (Kết luận số 75), Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc đặc biệt nhấn mạnh yêu cầu phải thay đổi phương thức hành động, cụ thể là chuyển mạnh từ tư duy, nhận thức sang hành động; từ xử lý hậu quả sang chủ động phòng ngừa; từ quản lý hành chính, phân tán sang quản trị hiện đại, liên ngành, liên vùng và dựa trên dữ liệu. Xuyên suốt Kết luận 75 là quan điểm cốt lõi: Đặt con người và chất lượng cuộc sống của nhân dân ở trung tâm của mọi quyết định phát triển. Đảng ta kiên quyết phát đi thông điệp mạnh mẽ và nhất quán là "không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế đơn thuần".

Đối với Đắc Lắc, không gian phát triển mới tạo cho tỉnh nhiều dư địa về nông nghiệp, lâm nghiệp, kinh tế biển, năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế gắn với tài nguyên thiên nhiên. Tuy nhiên, địa phương cũng đang phải gánh chịu những hệ lụy nặng nề từ quá trình biến đổi khí hậu và các hiện tượng thời tiết cực đoan. Theo số liệu thống kê trong 10 năm qua, các loại thiên tai như hạn hán, lũ, ngập lụt, lở đất đã

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG Nền tảng và động lực để phát triển

Bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu không chỉ là yêu cầu trước mắt mà đang trở thành một trong những nền tảng quan trọng để nâng cao chất lượng tăng trưởng. Với Đắc Lắc, nơi có lợi thế lớn về đất đai, rừng, biển và nguồn tài nguyên thiên nhiên, chuyển đổi xanh, quản trị tài nguyên hiệu quả và thích ứng với biến đổi khí hậu đang mở ra dư địa phát triển mới.



Nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Phó Chủ tịch Quốc hội Lê Minh Hoan tham quan vườn sầu riêng ứng dụng công nghệ thông minh trong canh tác trên địa bàn Đắc Lắc. Ảnh: M. Thuận

Đắc Lắc đang quyết liệt triển khai các giải pháp mang tính đột phá nhằm đưa công tác bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu trở thành trụ cột của phát triển bền vững.

ảnh hưởng đến 299.755 ha cây trồng, gây tổng thiệt hại về tài sản hơn 11.436 tỷ đồng.

Trước những thách thức đó, Đắc Lắc đã xác định rõ "tăng trưởng xanh" và "chuyển đổi số" là hai động lực chính để thực hiện cam kết Net Zero vào năm 2050. Theo đó, tỉnh đã mạnh dạn ứng dụng công nghệ giám sát hiện đại, thiết lập và vận hành 32 trạm quan trắc tự động nhằm giám sát chặt chẽ các nguồn thải lớn trên địa bàn. Trong nỗ lực

kiến tạo nền kinh tế carbon thấp, tỉnh đã tiên phong triển khai thí điểm cơ chế tín chỉ carbon thông qua hoạt động giảm phát thải khí nhà kính từ việc hạn chế mất rừng và suy thoái rừng (REDD+). Bước đầu, chương trình này đã đóng góp giảm phát thải hơn 2 triệu tấn CO₂.

Động lực tăng trưởng xanh

Đánh giá về hiệu quả của việc thích ứng với biến đổi

khí hậu trong lĩnh vực nông nghiệp, TS. Đào Thị Lan Hoa (Viện Khoa học kỹ thuật Nông Lâm nghiệp Tây Nguyên) đã đưa ra những minh chứng cụ thể đối với việc ứng dụng công nghệ tưới nước tiết kiệm kết hợp bón phân qua hệ thống tưới cho các cây trồng chủ lực như hồ tiêu, cà phê. Mô hình này đã giúp giảm thiểu từ 15 - 20% lượng nước tưới, tiết kiệm được 30 - 40% lượng phân bón. Riêng đối với cây cà phê, mô hình đã giúp mỗi hecta tiết kiệm được tới 1.000 m³ nước, trực tiếp bảo vệ mạch nước ngầm đang ngày càng suy kiệt.

Bên cạnh đó, mô hình "Đưa rác về bờ" do Hội Nông dân phường Tuy Hòa vận động triển khai đã làm thay đổi căn

bản thói quen lâu đời của bà con ngư dân. Thay vì xả rác thải nhựa, phế liệu sinh hoạt trực tiếp xuống đại dương như trước đây, ngư dân đã chủ động phân loại, thu gom rác ngay trên khoang tàu và mang về các điểm tập kết trên bờ sau mỗi chuyến đi biển, đóng góp trực tiếp vào nỗ lực làm sạch môi trường biển.

Theo Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Nguyễn Thái Hòa, để chủ động hội nhập và vượt qua các rào cản kỹ thuật xanh khắt khe như Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) của EU khi xuất khẩu nông sản, ngành nông nghiệp đã xây dựng bản đồ số nông sản, ứng dụng công nghệ để quản lý 100% cơ sở dữ liệu đất đai và truy xuất nguồn gốc qua mã QR, Blockchain. Cùng với đó, các quy trình canh tác bền vững như "3 giảm 3 tăng", "1 phải 5 giảm" và hệ thống giám sát sâu bệnh thông minh bằng AI đang được áp dụng rộng rãi trong sản xuất.

Đáng chú ý, phát triển thị trường tín chỉ carbon đang được định hình là một mũi nhọn kinh tế mới đầy tiềm năng. Đắc Lắc dự báo khả năng lưu trữ carbon của rừng sẽ đạt mức 77,57 triệu tấn vào năm 2030. Nguồn lực tài chính xanh thu được từ thương mại hóa giá trị hấp thụ carbon sẽ được tái đầu tư trực tiếp vào công tác giữ rừng và tạo sinh kế bền vững cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn. Bên cạnh đó, công tác quản lý chất thải của tỉnh cũng bước vào giai đoạn hiện đại hóa. Hệ thống quan trắc môi trường tự động sẽ được mở rộng, công khai dữ liệu để cộng đồng cùng tham gia giám sát và ràng buộc trách nhiệm với các doanh nghiệp.

Tổ chức không gian "Uống cà phê - Trải nghiệm chuyển đổi số" cho cộng đồng doanh nghiệp

Trong hai ngày 6 và 7/10, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Đắc Lắc tổ chức Chương trình "Uống cà phê - Trải nghiệm chuyển đổi số". Chương trình thu hút sự tham gia đông đảo của cộng đồng doanh nhân, doanh nghiệp (DN), hộ kinh doanh và các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

Tại chương trình, các DN công nghệ lớn như Mobifone, Viettel, VNPT, Misa... đã chia sẻ những giải pháp chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và quản trị DN để khách hàng tham quan và trải nghiệm.

Theo Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Đắc Lắc Phạm Đông Thanh, chương trình không hướng đến những lý thuyết chuyển đổi số xa vời hay đòi hỏi DN phải đầu tư các hệ thống quy mô lớn mà sự kiện lựa chọn cách tiếp cận thực tế từ chính những vướng mắc hằng ngày của hoạt động sản xuất, kinh doanh. Hiện nay, mỗi DN đều đang đối diện với những bài toán riêng biệt, từ quản lý bán hàng, phần mềm kế toán, hóa đơn điện tử, chữ ký số, cho đến công tác quản trị nhân sự, chăm sóc khách hàng và ứng

dụng trí tuệ nhân tạo. Chuyển đổi số không áp dụng một công thức chung, mà là hành trình tìm kiếm giải pháp thực sự phù hợp với quy mô và nguồn lực của từng đơn vị.

Trọng tâm của chuỗi sự kiện lần này là đồng hành cùng các DN nhỏ, DN siêu nhỏ, hộ kinh doanh và các hợp tác xã. Đây là những thành phần đóng vai trò nòng cốt trong nền kinh tế địa phương nhưng thường gặp khó khăn về thông tin, nhân lực và lúng túng trong việc xác định điểm khởi đầu. Thông qua không gian cởi mở, kết hợp

giữa thưởng thức cà phê và trải nghiệm công nghệ, chương trình kỳ vọng tạo ra môi trường để người lao động và chủ DN trực tiếp chia sẻ khó khăn, thử nghiệm giải pháp và ứng dụng ngay vào thực tế công việc.

Sự kiện được kỳ vọng sẽ trở thành tiền đề để xây dựng một không gian kết nối thường xuyên, nơi cộng đồng DN Đắc Lắc tiếp cận gần hơn với các đơn vị công nghệ, qua đó thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số địa phương đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả.

Khả Lê

Phát triển CÔNG NGHIỆP XANH từ lợi thế nông - lâm sản

Thanh Xuân

Nhiều giải pháp phát triển công nghiệp theo hướng xanh, tuần hoàn, phù hợp với lợi thế về nông - lâm sản và năng lượng tái tạo đã được đề xuất tại Hội thảo chuyên đề về phát triển công nghệ, thiết bị, sản phẩm công nghiệp môi trường và mô hình cụm công nghiệp (CCN) sinh thái khu vực miền Trung - Tây Nguyên mới đây.

Tiềm năng từ phụ phẩm nông nghiệp

Miền Trung - Tây Nguyên nói chung, Đắk Lắk nói riêng có nhiều lợi thế về năng lượng tái tạo, sản xuất và chế biến nông - lâm sản. Tuy nhiên, cùng với quá trình phát triển công nghiệp, lượng chất thải, phế phụ phẩm phát sinh ngày càng lớn, đặt ra yêu cầu cấp thiết về sử dụng hiệu quả tài nguyên, xử lý chất thải và bảo vệ môi trường.

Đắk Lắk xác định phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, ứng dụng công nghệ hiện đại trong bảo vệ môi trường là hướng đi cần thiết. Trong đó, từng bước hình thành và chuyển đổi các CCN

theo mô hình sinh thái được xác định là nhiệm vụ quan trọng, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, giảm chất thải và hướng tới phát triển bền vững.

Theo Chủ tịch Hiệp hội Công nghiệp môi trường Việt Nam Trần Văn Lượng, công nghiệp và môi trường không phải là lĩnh vực tách rời mà cần được tích hợp trong toàn bộ nền kinh tế. Đối với Tây Nguyên, việc khai thác hiệu quả nguồn phế, phụ phẩm nông nghiệp có thể góp phần giải quyết bài toán phát triển bền vững của ngành nông nghiệp.

Đắk Lắk và các tỉnh trong khu vực có thể mạnh về cà phê, sầu riêng, sắn, điều, mía, gỗ và nhiều loại nông sản khác. Quá trình sản xuất, chế biến tạo ra khối lượng lớn phế, phụ phẩm. Nếu được thu gom, phân loại và xử lý bằng công nghệ phù hợp, nguồn nguyên liệu này có thể được tái sử dụng cho những ngành sản xuất khác, qua đó giảm chất thải và gia tăng giá trị chuỗi nông - lâm nghiệp.

Theo hướng này, CCN sinh thái không chỉ là nơi tập trung các cơ sở sản xuất mà hướng đến hình thành hệ thống liên



Phụ phẩm nông nghiệp từ sắn có thể được khai thác làm nhiều sản phẩm như thức ăn chăn nuôi, cồn sinh học, năng lượng sinh học, phân bón... Ảnh: T. Xuân

kết, trong đó doanh nghiệp có thể chia sẻ hạ tầng, năng lượng, nguyên liệu và tận dụng sản phẩm phụ của nhau. Phụ phẩm hoặc chất thải của doanh nghiệp này có thể trở thành nguyên liệu đầu vào của doanh nghiệp khác, góp phần giảm chi phí sản xuất, hạn chế lượng chất thải phải xử lý và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên.

Gỡ khó về hạ tầng, công nghệ

Để mô hình CCN sinh thái đi vào thực chất, hạ tầng môi trường và công nghệ là những yếu tố cần được ưu tiên đầu tư. Đây cũng là một trong những điểm nghẽn lớn của các CCN tại khu vực Tây Nguyên hiện nay.

Theo các chuyên gia, cần

nghiên cứu cơ chế hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật dùng chung, ưu tiên những công trình tạo lợi ích cho nhiều doanh nghiệp như hệ thống xử lý nước thải tập trung, cấp - thoát nước, thu gom và phân loại phụ phẩm, hạ tầng năng lượng và các công trình phục vụ cộng sinh công nghiệp.

ThS. Trương Việt Trường, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp (Bộ Công Thương) cho biết, Bộ Công Thương đang hoàn thiện khung pháp lý, nghiên cứu cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với công nghệ tái chế, thúc đẩy thị trường thiết bị, công nghệ môi trường, đồng thời tăng cường kết nối và chuyển giao công nghệ.

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk Đào Mỹ khẳng định,

hội thảo là dịp tăng cường kết nối giữa cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương, tổ chức tài chính, viện nghiên cứu và cộng đồng doanh nghiệp. Qua đó, Đắk Lắk và các tỉnh miền Trung - Tây Nguyên có thêm cơ sở để nghiên cứu tổ chức lại không gian sản xuất, thúc đẩy ứng dụng công nghệ môi trường và huy động nguồn lực cho chuyển đổi xanh.

Tỉnh Đắk Lắk sẽ tiếp tục đồng hành, tạo môi trường thuận lợi để các tổ chức tín dụng, viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp tham gia đầu tư, ứng dụng công nghệ môi trường, phát triển năng lượng sạch và nghiên cứu xây dựng các mô hình CCN sinh thái trên địa bàn.

Sản xuất thích ứng với KHÔ HẠN

Minh Duyên

Biến đổi khí hậu khiến nhiều địa phương thường xuyên phải đối mặt với tình trạng thiếu nước tưới cho cây trồng. Chính vì vậy, việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, đưa cơ giới hóa vào đồng ruộng đang là giải pháp hiệu quả để duy trì sản xuất, nâng cao thu nhập.

Anh Nguyễn Hòa Thuận ở thôn Phú Long (xã Tuy An Nam) có gần 2 ha đất rẫy. Trước đây anh quy hoạch trồng rau, sắn và keo lai, nhưng do khan hiếm nguồn nước khiến việc trồng trọt gặp khó khăn. Để thích ứng, anh đã quyết định chuyển sang nuôi dê.

Theo anh Thuận, đất ở đây chủ yếu pha đá nên khi hạn kéo dài, cây keo tự héo lá rồi chết, cây sắn cũng không đạt sản lượng. Trong khi đó, những cây bụi như cỏ, thầu dầu... vẫn sống tốt. Đây chính là nguồn thức ăn tự nhiên phong phú cho dê. Từ vài con dê ban đầu, đến nay đàn dê thương phẩm của gia đình anh đã phát triển lên 30 con. “So với



Người dân xã Phú Mỹ sử dụng máy cày đa năng làm ruộng. Ảnh: M. Duyên

trồng cây trên đất rẫy phụ thuộc nước trời, nuôi dê giúp tận dụng tốt nguồn thức ăn sẵn có, giảm áp lực về nguồn nước tưới”, anh Thuận chia sẻ.

Xã Tuy An Nam có khoảng 80 ha đất đồng cỏ cùng nhiều diện tích cây bụi, cây dại có thể tận dụng làm thức ăn cho gia súc. Để thích ứng với điều kiện sản xuất thường xuyên chịu tác động của khô hạn, chăn nuôi đang được chính quyền địa phương nơi đây quan tâm phát triển. Trong đó, dê và bò được khuyến khích

nhân đàn để từng bước hình thành các tổ chăn nuôi theo liên kết chuỗi giá trị. Toàn xã hiện có hơn 62.000 con gia súc, gia cầm.

Còn tại xã miền núi Phú Mỹ, địa hình bậc thang, ruộng đất manh mún cùng thời tiết khắc nghiệt khiến sản xuất lúa nước gặp nhiều khó khăn. Việc đưa cơ giới hóa vào đồng ruộng không chỉ giúp giải phóng sức lao động mà còn tạo điều kiện để người dân áp dụng kỹ thuật, nâng cao hiệu quả sản xuất.

Anh Lê Minh Nhơn ở thôn Phú Tâm (xã Phú Mỹ) có 3 sào ruộng. Những năm gần đây, nguồn nước trời khan hiếm, công trình thủy lợi lại ở xa nên nước về ruộng ngày càng ít. Đất khô, cứng khiến công làm đất tăng lên. Từ nguồn vốn khuyến nông năm 2026, anh Nhơn đã mua máy làm đất đa năng phục vụ sản xuất. Không chỉ cày đất sâu hơn, tơi hơn, máy cày còn có thể tháo lắp linh hoạt, có thể phun thuốc, gieo hạt hay làm cỏ tùy theo nhu cầu.

Ông So Minh Mùi, Phó Chủ tịch UBND xã Phú Mỹ cho biết, toàn xã có trên 62% dân số là đồng bào dân tộc thiểu số, đời sống người dân chủ yếu dựa vào sản xuất nông - lâm nghiệp quy mô nhỏ. Biến đổi khí hậu gây hạn hán kéo dài càng gia tăng áp lực lên sản xuất nông nghiệp. Để thích ứng, thời gian qua địa phương đã chủ động kết nối đưa nhiều giống vật nuôi về giúp người dân đa dạng hóa sản xuất, giảm phụ thuộc vào trồng trọt.

Cùng với việc xã hội hóa nguồn lực, địa phương triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, khuyến nông, xây dựng nông thôn mới. Trong đó, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, cơ giới hóa sản xuất, giúp người dân cải thiện sinh kế và nâng cao thu nhập.



“Bảo hiểm xã hội - Ngôi nhà chung”

Đưa chính sách an sinh vào đời sống

Nhu Thanh

Công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH) tự nguyện, bảo hiểm y tế (BHYT) đang được các địa phương và cơ quan BHXH đổi mới theo hướng sát địa bàn, sát từng nhóm đối tượng. Việc tăng cường tư vấn trực tiếp, giải đáp những vấn đề người dân quan tâm góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và từng bước mở rộng diện bao phủ các chính sách an sinh xã hội.

Một trong những cách làm hiệu quả đang được triển khai là đưa hoạt động tuyên truyền, tư vấn về tận thôn, khu dân cư. Ở xã Sơn Thành, BHXH cơ sở Sông Hình vừa phối hợp với UBND xã triển khai mô hình “Thôn điểm tiêu biểu về phát triển BHXH tự nguyện, BHYT tự đóng” tại 4 điểm trên địa bàn, trong đó tập trung ở thôn Thạch Bàn. Chương trình thu hút hơn 350 người tham dự, gồm cán bộ, đảng viên, các chức danh hoạt động ở thôn, đại diện những hộ chưa tham gia BHYT, BHXH tự nguyện và người dân có nhu cầu tìm hiểu chính sách.

Qua các hội nghị, cán bộ BHXH cơ sở Sông Hình cung cấp thông tin về quyền lợi, mức đóng, phương thức tham



Cán bộ BHXH cơ sở Tuy Hòa tuyên truyền các chính sách về BHXH, BHYT cho người dân. Ảnh: CTV

gia BHXH tự nguyện, BHYT, cũng như các chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Người dân được giải đáp những vấn đề còn băn khoăn, nhất là mức đóng, quyền lợi được hưởng và khả năng duy trì tham gia chính sách lâu dài.

Thông qua tuyên truyền, tư vấn và vận động, 42 người đăng ký tham gia BHXH tự nguyện và 15 người tham gia BHYT. Riêng thôn Thạch Bàn có 20 người tham gia BHXH tự nguyện. Kết quả này cho

thấy việc đưa thông tin chính sách đến khu dân cư, tạo điều kiện để người dân trao đổi và được giải đáp cụ thể có ý nghĩa quan trọng trong quá trình vận động phát triển người tham gia.

Để chính sách đến được với từng hộ dân, bên cạnh cơ quan chuyên môn, vai trò của đội ngũ cán bộ ở cơ sở ngày càng rõ nét. Bí thư chi bộ, trưởng thôn, trưởng khu phố, cán bộ đoàn thể, nhân viên thu và cộng tác viên là những

người thường xuyên tiếp xúc với người dân, hiểu hoàn cảnh từng hộ và có điều kiện tuyên truyền, vận động phù hợp.

Ông Huỳnh Công Quân, Bí thư, Trưởng khu phố Phú Thạnh (phường Phú Yên) cho biết, trong quá trình vận động người dân tham gia BHXH tự nguyện, BHYT, điều quan trọng là giúp người dân hiểu rõ chính sách và thấy được quyền lợi lâu dài. Nhiều người dân đã nghe nói về BHXH tự nguyện, BHYT nhưng vẫn còn

những câu hỏi liên quan đến mức đóng, phương thức đóng, quyền lợi được hưởng hoặc khả năng duy trì tham gia. Vì vậy, cán bộ cơ sở phải kiên trì giải thích, trao đổi trực tiếp, nhất là với những gia đình còn băn khoăn.

Từ những cuộc trò chuyện tại khu dân cư, các buổi họp thôn, khu phố đến việc gặp gỡ từng hộ, những người làm công tác cơ sở góp phần chuyển tải chính sách theo cách gần gũi, dễ hiểu hơn. Đây cũng là lực lượng giúp cơ quan BHXH nắm bắt tâm tư, nhu cầu thực tế của người dân để công tác tuyên truyền sát với từng nhóm đối tượng.

Theo ông Phạm Lê Hoài, Giám đốc BHXH cơ sở Tuy Hòa, phát triển người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT không chỉ là câu chuyện hoàn thành chỉ tiêu. Đằng sau mỗi trường hợp tham gia là một người dân có thêm sự chuẩn bị trước những rủi ro về sức khỏe, tuổi già và cuộc sống. Vì vậy, giúp người dân hiểu đúng, lựa chọn phù hợp và duy trì tham gia là yếu tố quan trọng để mở rộng diện bao phủ an sinh xã hội. Từ những hội nghị ở thôn, khu phố và sự kiên trì của những người làm công tác cơ sở, chính sách BHXH, BHYT đang từng bước đến gần hơn với người dân.

BÁO VÀ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH ĐẮK LẮK - BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH PHỐI HỢP THỰC HIỆN CHUYÊN MỤC NÀY

RÀ SOÁT HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO Bảo đảm khách quan, đúng đối tượng

Nguyễn Xuân

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo bảo đảm chính xác, khách quan, đúng đối tượng là căn cứ để các cấp ngành, địa phương nhận diện đúng thực trạng, triển khai chính sách hỗ trợ phù hợp, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững của tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 352/KH-UBND, ngày 13/8/2026 của UBND tỉnh về việc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026, các sở, ngành, địa phương đã và đang đẩy mạnh tuyên truyền, tổ chức tập huấn, hướng dẫn cấp xã thực hiện bảo đảm yêu cầu. Theo kế hoạch, trước ngày 20/10/2026, chủ tịch UBND cấp xã báo cáo sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn về Sở Nông nghiệp và Môi trường; trước ngày 10/11/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo sơ bộ kết quả về UBND tỉnh; trước ngày 15/12/2026, Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo chính thức kết quả về Bộ Nông nghiệp và Môi trường.



Thành viên tổ rà soát thôn Phước Hòa (xã Ea Phê) khảo sát, thu thập thông tin và chấm điểm các tiêu chí hộ nghèo, hộ cận nghèo tại gia đình bà Phùng Thị Hiền. Ảnh: N. Xuân

Thôn Phước Hòa (xã Ea Phê) có hơn 700 hộ dân, trong đó 30% là đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS). Hằng năm, sau khi được tập huấn, Trưởng thôn Hoàng Thị Em đều trực tiếp mang phiếu chấm điểm đến từng hộ trong danh sách để rà soát. Bà Em chia sẻ: “Chúng tôi trực tiếp thu thập thông tin, đánh giá tài sản, điều kiện sống thực tế và mức độ thiếu hụt theo chuẩn nghèo đa chiều. Sau khi rà soát, ban tự quản và

các đoàn thể thôn tổ chức họp dân để công khai, thống nhất danh sách trước khi trình UBND xã thẩm định”.

Sự chặt chẽ trong quy trình đã giúp nhận diện rõ từng hoàn cảnh cụ thể. Như trường hợp gia đình bà Phùng Thị Hiền (65 tuổi, thôn Phước Hòa), chồng mất sớm, một mình bà bươn chải làm thuê nuôi 2 con với nửa sào ruộng và ít đất vườn. Dù đã được hỗ trợ xây nhà theo Chương trình 167, cuộc sống của 3 mẹ

con vẫn bộn bề khó khăn. Bà Hiền trải lòng: “Khi điều tra viên đến chấm điểm rà soát, tôi đã đề xuất nguyện vọng được vay vốn sản xuất và hỗ trợ sửa chữa nhà ở để có điểm tựa vươn lên thoát nghèo”.

Là xã đặc biệt khó khăn, nơi đồng bào DTTS chiếm 67% dân số, tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo còn cao (chiếm 48,53%), xã Ea Rôk đã sớm chủ động các bước triển khai việc rà soát. Ông Trịnh Văn Cường, Phó Chủ tịch UBND xã Ea Rôk cho biết, địa phương đã ban hành đầy đủ văn bản chỉ đạo, thành lập ban chỉ đạo, tổ rà soát và tập huấn kỹ cho điều tra viên; đồng thời chỉ đạo rà soát chặt chẽ, chấm điểm đúng thực trạng các tiêu chí thiếu hụt về nhà ở, việc làm, nước sạch và tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo. Danh sách sơ bộ được niêm yết công khai và lấy ý kiến nhân dân. Xã cũng tổ chức phúc tra 2 đợt đối với các trường hợp chưa thống nhất để bảo đảm tính dân chủ, khách quan.

Theo Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Đặng Thị Thủy, để chất lượng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh bảo đảm chính xác, khách quan, các cấp ủy, chính quyền cần tăng cường chỉ đạo, phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Đồng thời, không để xảy ra tình trạng chạy theo chỉ tiêu hay bỏ sót đối tượng; tăng cường kiểm tra, phúc tra tại các địa bàn có kết quả rà soát chưa phản ánh đúng thực tế.

Điểm tựa vùng biên

Làm kinh tế giỏi, trách nhiệm với cộng đồng, những người uy tín ở xã biên giới Ea Bung trở thành điểm tựa vững chắc cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên làm giàu.

Năm 1995, ông Hà Văn Tân (dân tộc Thái) cùng gia đình rời tỉnh Thanh Hóa vào thôn 6, xã Ea Bung lập nghiệp. Trải qua những ngày đầu đầy gian khó, bằng nghị lực và khát vọng làm giàu, ông đã vươn lên khá khả, trở thành điển hình làm kinh tế giỏi tại địa phương. Đến nay, gia đình ông có 50 ha mía, 15 ha lúa nước, trang trại nuôi bò, cá, mang lại thu nhập 2 tỷ đồng mỗi năm.

Kinh tế ổn định không chỉ giúp ông lo chu đáo cho 5 người con mà còn có điều kiện giúp đỡ các hộ gia đình khác trong vùng phát triển kinh tế. Khi một số hộ nghèo được Nhà nước hỗ trợ theo chương trình xóa nhà tạm, ông sẵn sàng cho vay hàng chục triệu đồng không tính lãi để bà con xây dựng nhà ở khang trang. Vào mỗi vụ mùa, ông lại cho người dân ứng trước mía giống, đến khi thu hoạch mới thanh toán, giúp bà con giảm áp lực tài chính.

Bên cạnh đó, năm 2023 ông Tân đã hỗ trợ 24 con bò cho 12 hộ nghèo trong thôn 6 làm sinh kế. Nhận thấy nếu để từng hộ tự nuôi sẽ kém hiệu quả, ông Tân đã bàn với bà con góp bò nuôi chung để thuận lợi cho

việc chăm sóc và phòng, chống dịch bệnh. Nhờ cách làm này, đàn bò phát triển tốt, liên tục tăng đàn; các hộ tham gia tổ chăn nuôi xuất bán bò con, chia lợi nhuận đều đặn và giữ lại bò mẹ để tiếp tục nhân đàn.

Ở xã Ea Bung, ông Hà Đình Xuân cũng là người làm kinh tế giỏi và nhiệt huyết với cộng đồng. Năm 2022, gia đình ông Xuân mạnh dạn đưa giống lúa ST25 vào gieo trồng thử nghiệm và sau đó canh tác trên toàn bộ 8 ha ruộng của gia đình. Giống lúa mới có năng suất, chất lượng vượt trội, mang lại thu nhập cao cho gia đình ông. Từ hiệu quả thực tế của gia đình, ông Xuân chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ bà con trong thôn từng bước chuyển đổi giống lúa. Nhờ đó, diện tích trồng lúa ST25 trong thôn ngày càng được mở rộng, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống kinh tế cho nhiều hộ dân.

Là hội viên Hội Cựu chiến binh, hội viên Hội Người cao tuổi, ông Xuân luôn tích cực tham gia sinh hoạt, đóng góp ý kiến xây dựng để tổ chức hội ngày càng vững mạnh. Ông cũng thường xuyên trao đổi về những mô hình kinh tế hiệu quả, động viên hội viên tìm



Ông Hà Văn Tân (giữa) được nhiều người dân Ea Bung tin yêu. Ảnh: M.Vạn



Ông Hà Đình Xuân động viên bà con người Tày giữ nghề đan lát truyền thống của dân tộc. Ảnh: M.Vạn

kiếm thông tin qua các phương tiện truyền thông, mạng xã hội để tìm hiểu những cách làm hay, loại cây trồng, vật nuôi có thể áp dụng tại địa phương.

Thôn 6, xã Ea Bung có đồng bào dân tộc Tày, Thái từ

các tỉnh phía Bắc vào sinh sống, lập nghiệp. Gắn bó với bà con, ông Hà Đình Xuân tích cực tuyên truyền, vận động mọi người giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc mình. Nhờ sự khích lệ ấy,

bà con không chỉ duy trì được nghề đan lát thủ công lâu đời mà còn tận dụng sản phẩm thủ công để tăng thêm thu nhập, ổn định cuộc sống.

Xã Ea Bung hiện có 4 người uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Họ chính là cầu nối giữa cấp ủy, chính quyền với nhân dân; là những người đi đầu trong phong trào Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa, Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng nông thôn mới. Không chỉ vậy, người có uy tín còn kiên trì vận động bà con chuyển đổi tư duy, phát triển kinh tế gia đình để nâng cao thu nhập. Chính sự đồng hành ấy, tình hình an ninh trật tự ở các thôn luôn ổn định, nói không với tệ nạn và vượt biên trái phép. Bà con đoàn kết phát triển kinh tế, chung sức xây dựng vùng biên cương ngày càng giàu đẹp.

XÃ TUY AN BẮC

Chủ động di dời dân khỏi vùng nguy cơ sạt lở

Hồ Như

Mưa lớn kéo dài khiến nguy cơ sạt lở đất, đá tại một số khu dân cư trên địa bàn xã Tuy An Bắc gia tăng. Qua rà soát, địa phương có hơn 20 hộ thuộc diện cần di dời khẩn cấp. Trước diễn biến thời tiết phức tạp, phương án sơ tán dân đã được địa phương chuẩn bị theo từng khu vực, từng hộ.

Những ngày mưa lớn, gia đình bà Đình Thị Lan (thôn Phong Hậu, xã Tuy An Bắc) luôn trong tâm trạng bất an khi căn nhà nằm ngay dưới chân núi. Bà Lan cho biết, năm ngoái, sau nhiều ngày mưa liên tục, đất, đá từ trên núi sạt xuống, áp vào hơn nửa ngôi nhà. Cả gia đình phải dựng tạm chòi tại khu đất trống phía đối diện để tránh trú. “Nhà ở ngay dưới chân núi nên mỗi khi mưa lớn kéo dài, cả nhà đều lo. Chỉ mong có nơi ở an toàn để không phải thấp thỏm mỗi khi mưa đến”, bà Lan chia sẻ.

Cùng ở thôn Phong Hậu, ông Trần Quang Sĩ (SN 1944) cho biết, trước đây ngọn đồi phía trước nhà chưa từng xảy ra sạt lở. Tuy nhiên, sau những đợt



Lãnh đạo xã Tuy An Bắc nhắc nhở bà con vùng có nguy cơ sạt lở thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết để kịp thời di dời khi cần thiết. Ảnh: H. Như

mưa lớn, đất đá bắt đầu xói trượt. Gia đình ông phải thường xuyên theo dõi thời tiết và chuẩn bị sẵn phương án di chuyển khi có cảnh báo.

Không chỉ ở Phong Hậu, một số hộ dân tại thôn Long Hòa cũng được đưa vào diện theo dõi do sinh sống

tại những khu vực có nguy cơ bị ảnh hưởng bởi sạt lở. Theo người dân địa phương, những dấu hiệu xói trượt xuất hiện rõ hơn sau các đợt mưa lớn, khiến việc bảo đảm an toàn trong mùa mưa lũ trở thành vấn đề được quan tâm.

Trước mùa mưa lũ, UBND xã Tuy An Bắc tổ chức kiểm tra, đánh giá các khu vực có nguy cơ sạt lở, đồng thời rà soát những hộ dân cần chủ động di chuyển khi xảy ra tình huống nguy hiểm. Kết quả, toàn xã có khoảng 20 hộ được xác định cần di dời khẩn cấp. Theo ông Nguyễn Minh Quang, Phó Chủ tịch UBND xã Tuy An Bắc, địa phương đang hoàn chỉnh phương án di dời người dân đến các vị trí an toàn. Tùy từng khu vực và mức độ nguy hiểm, các điểm tiếp nhận được bố trí tại nhà tránh lũ, nhà văn hóa thôn, trường học hoặc nhà của các hộ dân lân cận.

“Cùng với phương án di dời, xã tiếp tục tuyên truyền để người dân chủ động theo dõi diễn biến thời tiết, nâng cao ý thức phòng, chống thiên tai và chấp hành yêu cầu di chuyển khi có cảnh báo. Địa phương cũng đã kiến nghị tỉnh xem xét bố trí khu tái định cư cho những hộ phải di dời khẩn cấp. Đây được xem là giải pháp lâu dài đối với các gia đình đang sinh sống tại khu vực có nguy cơ cao, giúp người dân không phải trở về nơi ở cũ sau mỗi đợt thiên tai”, ông Quang cho biết thêm.

XÃ EA KNỐP

Khai thác hiệu quả dư địa, nuôi dưỡng nguồn thu bền vững

Nguyễn Xuân

Nhờ triển khai đồng bộ, linh hoạt các giải pháp, trọng tâm là đồng hành cùng doanh nghiệp, khai thác hiệu quả dư địa và nuôi dưỡng nguồn thu bền vững, xã Ea Knốp đang tiến gần đến mục tiêu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2026.

Xác định thu ngân sách nhà nước là nhiệm vụ trọng tâm, ngay từ đầu năm, UBND xã Ea Knốp đã ban hành các kế hoạch điều hành ngân sách sát với thực tiễn. Điểm sáng nổi bật trong công tác tài chính của địa phương là sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với Thuế cơ sở 6 tỉnh Đắk Lắk trong việc rà soát đối tượng nộp thuế, mở rộng cơ sở thuế và triển khai các biện pháp chống thất thu.

Song song với việc siết chặt quản lý thu, xã Ea Knốp chú trọng giải quyết các điểm nghẽn về thủ tục hành chính, nhất là trong lĩnh vực giao đất, cho thuê đất nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện nghĩa vụ tài chính của các dự án, khai thác tối đa nguồn lực từ đất đai.

Đặc biệt, phương châm “xem sự phát triển của doanh nghiệp là động lực tăng thu

ngân sách” được địa phương cụ thể hóa bằng những hành động thiết thực. Điển hình như đối với Công ty Cổ phần Mía đường 333, chính quyền xã đã chủ động phối hợp tháo gỡ khó khăn về phát triển vùng nguyên liệu, bảo đảm hạ tầng giao thông phục vụ vận chuyển nông sản cho chuỗi liên kết hơn 2.100 hộ dân với quy mô 8.200 ha mía. Sự hỗ trợ kịp thời này giúp doanh nghiệp duy trì chuỗi sản xuất - tiêu thụ ổn định, đóng góp tích cực và bền vững vào nguồn thu của địa phương.

Nhờ các giải pháp điều hành quyết liệt và đồng bộ, tính đến cuối tháng 9/2026, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã Ea Knốp đã đạt trên 131,8 tỷ đồng, bằng 92,8% dự toán năm.

Theo Chủ tịch UBND xã Ea Knốp Lê Anh Vũ, xã Ea Knốp sở hữu dư địa thu ngân sách

rất lớn nhờ vị trí chiến lược trên hai tuyến giao thông huyết mạch Quốc lộ 26 và Quốc lộ 29, nối các xã phía Tây với phía Đông của tỉnh và tỉnh Khánh Hòa. Đây là tiền đề thuận lợi để phát triển thương mại, dịch vụ, vận tải và logistics. Cùng với đó, xã có vùng nguyên liệu nông nghiệp phong phú với trên 6.400 ha mía, sản, cây ăn quả và Khu công nghiệp Ea Knốp quy mô 480 ha đã hoàn thành việc phê duyệt quy hoạch các khu chức năng.

Để hoàn thành vượt kế hoạch chỉ tiêu thu ngân sách xã, thời gian tới, UBND xã Ea Knốp tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo



Hoạt động sản xuất, chế biến mía ổn định tại Công ty Cổ phần Mía đường 333 (xã Ea Knốp) góp phần tăng thu cho ngân sách xã. Ảnh: N. Xuân

Vùng trồng vải ổn định đã thúc đẩy phát triển kinh tế, tăng thu ngân sách và tạo việc làm cho lao động nông thôn tại xã Ea Knốp. Ảnh: N. Xuân

mọi điều kiện thuận lợi nhất cho các thành phần kinh tế tiếp cận nguồn lực, kích cầu tiêu

dùng nhằm bảo đảm mục tiêu tăng trưởng tổng giá trị sản xuất đạt 10,37% trong năm 2026.

XÃ VÂN HÒA

Đưa tiện ích số đến gần người dân

Từ nộp hồ sơ trực tuyến đến thanh toán không dùng tiền mặt, xã Vân Hòa đang tập trung đưa các tiện ích số đến với người dân gần với nhu cầu hằng ngày.

Tuyết Hương

công xã Vân Hòa, để duy trì tỷ lệ hồ sơ trực tuyến và thanh toán trực tuyến ở mức cao, trung tâm vừa đẩy mạnh công tác tuyên truyền vừa bố trí cán bộ trực tiếp hướng dẫn người dân từng bộ thủ tục.

Cách làm này cũng được xã mở rộng về các thôn. Trong 9 tháng, các cơ quan, đơn vị phối hợp tổ chức 45 đợt tuyên truyền, hướng dẫn trực tiếp. Trưởng thôn Vân Hòa Trương Thành Tuấn cho biết: “Với những người lớn tuổi chưa quen sử dụng điện thoại thông minh, tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn ngay trên điện thoại, làm từng bước và để người dân tự thao tác lại. Những trường hợp còn vướng khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến sẽ được kết nối với cán bộ phụ trách để giải quyết. Mục tiêu là sau mỗi lần được hỗ trợ, người dân có thể tự thực hiện được ít nhất một thao tác số cần thiết”.

Cùng với dịch vụ công, xã Vân Hòa đang từng bước đưa chuyển đổi số vào đời sống và hoạt động sản xuất, kinh

doanh. Khoảng 70% hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn đã áp dụng thanh toán không dùng tiền mặt với mã QR, chuyển khoản ngân hàng hoặc ví điện tử. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cũng được phổ biến chính sách hỗ trợ đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

Đến nay, trên địa bàn xã đã có 5.692/5.880 trường hợp được cấp tài khoản định danh điện tử mức 2, đạt 96,8%. Các tổ công nghệ số cộng đồng tại 7 thôn phối hợp với Đoàn Thanh niên tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng Đắk Lắk số, tiếp cận các tiện ích số và kỹ năng số cơ bản.

Chủ tịch UBND xã Vân Hòa Nguyễn Minh Hoài cho biết, địa phương đang triển khai cao điểm hành động 100 ngày tập trung tháo gỡ điểm nghẽn và nâng cao hiệu quả chuyển đổi số trên địa bàn xã (10/7 - 30/11), tiến tới hình thành môi trường số thuận tiện, an toàn và phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

Thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng thôn Phong Hậu hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng số trên điện thoại. Ảnh: T. Hương

Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Vân Hòa, người dân được hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán điện tử và theo dõi tiến độ giải quyết thủ tục hành chính. Sự hỗ trợ trực tiếp của cán bộ giúp người dân từng bước làm quen với dịch vụ công trực tuyến, giảm thời gian và số lần đi lại.

Bà Lê Thị Lệ Hoa (ở thôn Vân Hòa) cho biết: “Lần đầu nộp hồ sơ trên cổng dịch vụ công tôi thấy rất khó, may nhờ

có cán bộ hướng dẫn nên tôi đã biết cách thực hiện trên điện thoại, đỡ mất thời gian đi lại”.

Trong 9 tháng đầu năm 2026, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã đã tiếp nhận 2.252 hồ sơ thủ tục hành chính, trong đó có 2.251 hồ sơ nộp trực tuyến, đạt 99,96%; tỷ lệ số hóa hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả đạt 100%, thanh toán trực tuyến đạt 100%.

Theo Trung tâm Phục vụ hành chính